

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CR
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 93/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 22-12-2021

Về việc: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CR
TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Nhị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đại Hải

2. Ông Huỳnh Dư

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Hiên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố CR, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố CR xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 178/2021/TLST-HNGĐ ngày 05/10/2021, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Lê Bảo T, sinh năm 1972

Địa chỉ: Tổ dân phố Lợi H, phường Cam L, thành phố CR, tỉnh Khánh Hoà.

*** Bị đơn:** Ông Nguyễn Quang Tr, sinh năm 1972

Địa chỉ: Tổ dân phố Lợi H, phường Cam L, thành phố CR, tỉnh Khánh Hoà.

(Các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Lê Bảo T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Quang Tr tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 1992 nhưng do bận công việc nên đến tháng

03/1997 mới đăng ký kết hôn và được UBND thị trấn Ba Ng, huyện CR (nay là thành phố CR), tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 42, quyển số 01 ngày 12/3/1997. Trong quá trình chung sống với nhau, ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông bà bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi vã và xúc phạm nhau. Hiện tại ông bà đã không còn chung sống với nhau. Nay thấy mâu thuẫn giữa bà và ông Tr đã trầm trọng, không thể nào hàn gắn được. Vì vậy, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Tr.

Về con chung: Bà và ông Nguyễn Quang Tr có 03 con chung là: Nguyễn Thanh Thanh Tu, sinh ngày 11/8/1993; Nguyễn Tr T, sinh ngày 26/3/1998 và Nguyễn Thanh Minh Tu, sinh ngày 16/6/2003. Các con chung đều đã đủ 18 tuổi nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 18/11/2021, bị đơn ông Nguyễn Quang Tr trình bày:

Ông và bà Nguyễn Lê Bảo T tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 1992, đến năm 1997, ông bà đăng ký kết hôn được UBND thị trấn Ba Ngòi, huyện CR (nay là thành phố CR), tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 42, quyển số 01 ngày 12/3/1997. Trong quá trình chung sống, ông bà thường xuyên phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Hiện nay ông bà không còn chung sống với nhau nữa nên ông đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Lê Bảo T.

Về con chung: Ông và bà Nguyễn Lê Bảo T có 03 con chung là Nguyễn Thanh Thanh Tu, sinh ngày 11/8/1993; Nguyễn Tr T, sinh ngày 26/3/1998 và Nguyễn Thanh Minh Tu, sinh ngày 16/6/2003. Các con chung đều đã đủ 18 tuổi nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Bà Nguyễn Lê Bảo T có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố CR giải quyết ly hôn đối với ông Nguyễn Quang Tr. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là “Ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng

dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] Bà Nguyễn Lê Bảo T và ông Nguyễn Quang Tr tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Ngòi, huyện CR (nay là thành phố CR) theo giấy chứng nhận kết hôn số 42, quyền số 01 ngày 12/3/1997 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Qua lời khai của nguyên đơn, bị đơn thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bà Nguyễn Lê Bảo T và ông Nguyễn Quang Tr đều xác định hôn nhân của ông, bà đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Hiện nay, ông bà đã không còn chung sống với nhau và đều đồng ý ly hôn. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ và phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2.2] *Về con chung:*

Bà Nguyễn Lê Bảo T và ông Nguyễn Quang Tr có 03 con chung là Nguyễn Thanh Thanh Tu, sinh ngày 11/8/1993; Nguyễn Tr T, sinh ngày 26/3/1998 và Nguyễn Thanh Minh Tu, sinh ngày 16/6/2003; Các con chung đều đã đủ 18 tuổi, bà T, ông Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] *Về tài sản chung:* Bà Nguyễn Lê Bảo T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] *Về án phí:* Bà Nguyễn Lê Bảo T chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ:**

- Điều 28, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Lê Bảo T được ly hôn ông Nguyễn Quang Tr.

2. Về con chung: Bà Nguyễn Lê Bảo T và ông Nguyễn Quang Tr có 03 con chung là Nguyễn Thanh Thanh Tu, sinh ngày 11/8/1993; Nguyễn Tr T, sinh ngày 26/3/1998 và Nguyễn Thanh Minh Tu, sinh ngày 16/6/2003. Các con

chung đều đã đủ 18 tuổi, bà Nguyễn Lê Bảo T không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Lê Bảo T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Lê Bảo T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về “Ly hôn” nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0006572 ngày 07/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CR. Như vậy, bà Nguyễn Lê Bảo T tiếp tục phải nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc niêm yết bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. CR;
- Chi cục THADS Tp. CR;
- Đương sự;
- UBND phường Cam L;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Nhị Hồng